

Số: **115/2022/QĐCNTTLH**

*Thành phố Bến Tre, ngày 21 tháng 11 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE-TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào các điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Lê Thanh Ph và bà  
Bùi Thị Tuyết Nh.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 10/9/2022 của ông Lê  
Thanh Ph và bà Bùi Thị Tuyết Nh.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2022 về thuận tình  
ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người yêu cầu: Ông **Lê Thanh Ph**, sinh năm 1990;

- Người yêu cầu: Bà **Bùi Thị Tuyết Nh**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: khu phố M, phường K, thành phố BT, tỉnh BT;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên  
chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi  
trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều  
kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được  
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2022 cụ thể như  
sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Thanh Ph  
và bà Bùi Thị Tuyết Nh;

- Về con chung: giao hai con chung Lê Thành P, sinh ngày 19/10/2012 và Lê  
Ngọc Hà M, sinh ngày 28/11/2014 cho ông bà Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Ph  
không cấp dưỡng nuôi con chung.

Không bên nào được quyền ngăn cản quyền đến thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: ông Ph và bà Nh trình bày không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND xã. Đ, huyện T, tỉnh. BT;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Duy Phong**